

Mã đề: 6012

**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

**Phần I: Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**

Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	C	A	D	B	A	B	D	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	A	B	B	B	B	A	C	A	B

**Phần II: Câu trắc nghiệm đúng sai**

Điểm tối đa của mỗi câu hỏi là 1,0 điểm.

- Đúng 1 ý được 0,1 điểm.
- Đúng 2 ý được 0,25 điểm.
- Đúng 3 ý được 0,5 điểm.
- Đúng 4 ý được 1,0 điểm.

Lệnh hỏi	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6
a	Đ	S	Đ	Đ	S	S
b	S	S	S	S	S	Đ
c	Đ	Đ	S	S	S	S
d	S	S	Đ	Đ	Đ	S

**Phần III: Câu trắc nghiệm trả lời ngắn**

Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm

Câu	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6
Đáp án	166	99	93,4	6,75	1	2015

**ĐÁP ÁN CHI TIẾT**

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án	Giải thích
I.11		C	Bắc Trung Bộ có nhiều thiên tai chủ yếu do tác động kết hợp của vị trí địa lí, hình dạng lãnh thổ, sông ngòi, địa hình, hoàn lưu khí quyển.
I.12		A	Hiện nay ở nhiều nơi tài nguyên đất của nước ta bị suy giảm nghiêm trọng, biểu hiện chủ yếu là xói mòn đất, hoang mạc hóa, mặn hóa, phèn hóa, suy giảm độ phì và ô nhiễm đất. => nguyên nhân do <u>mất</u> rừng, chế độ canh tác chưa hợp lí, đất bị nhiễm phèn, nhiễm mặn.
I.13		B	Tây Bắc có mật độ dân số thấp hơn so với Đông Bắc chủ yếu do kinh tế còn lạc hậu, địa hình hiểm trở, cơ sở vật chất kĩ thuật hạn chế.
I.14		B	Hướng giải quyết việc làm của nước ta hiện nay: phát triển kinh tế, tạo việc làm; tăng cường đào tạo và dạy nghề, nâng cao chất lượng lao động;...

<b>I.15</b>		<b>B</b>	Đẩy mạnh phát triển nghề nuôi tôm ở nước ta trong những năm gần đây nhằm mục đích chủ yếu là phát huy thế mạnh, tạo sản phẩm hàng hóa, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
<b>I.16</b>		<b>B</b>	Sản phẩm du lịch của nước ta ngày càng hấp dẫn nhiều du khách chủ yếu do sản phẩm ngày càng đa dạng, chất lượng được nâng cao => do ứng dụng công nghệ, đổi mới chính sách, tăng vốn đầu tư.
<b>I.17</b>		<b>A</b>	Biện pháp chủ yếu phát triển nông nghiệp thích ứng biến đổi khí hậu là <u>tạo</u> ra các giống mới, thay đổi cơ cấu cây trồng, chú trọng phát triển thủy lợi.
<b>I.18</b>		<b>C</b>	Sản lượng công nghiệp khai thác than ở nước ta tăng nhanh trong vài năm trở lại đây là do đầu tư trang thiết bị khai thác hiện đại và nhu cầu thị trường ngày càng tăng.
<b>I.19</b>		<b>A</b>	Các khu vực có mức độ tập trung công nghiệp thấp chủ yếu là do thiếu lao động có chuyên môn kỹ thuật cao, thiếu vốn, cơ sở vật chất.
<b>I.20</b>		<b>B</b>	Việc hình thành mạng lưới giao thông đường bộ cao tốc ở nước ta nhằm mục đích chủ yếu là thúc đẩy sản xuất hàng hóa, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh và xã hội, thu hút nguồn đầu tư.
<b>II.1</b>	<b>a</b>	<b>Đ</b>	Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa phức tạp, thay đổi theo cả quy luật địa đới và quy luật phi địa đới.
	<b>b</b>	<b>S</b>	Cảnh quan tiêu biểu của vùng lãnh thổ phía Bắc nước ta là đới rừng nhiệt đới gió mùa.
	<b>c</b>	<b>Đ</b>	Ở phần lãnh thổ phía Bắc, mùa đông ở đồng bằng có thể trồng các loại rau có nguồn gốc ôn đới.
	<b>d</b>	<b>S</b>	Tính chất nhiệt đới ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ tăng dần về phía nam chủ yếu do sự suy yếu của gió mùa Đông Bắc, hoạt động của gió phơn và vị trí địa lí.
<b>II.2</b>	<b>a</b>	<b>S</b>	Lực lượng lao động của nước ta đông và có xu hướng giảm.
	<b>b</b>	<b>S</b>	Từ năm 2020 đến năm 2022, tỉ trọng lao động thành thị tăng 33,13% lên 37,16% = 4,02%
	<b>c</b>	<b>Đ</b>	Tỉ lệ lao động thành thị nước ta hiện nay còn thấp chủ yếu là do quá trình công nghiệp hóa và phát triển đô thị còn chậm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế hạn chế.
	<b>d</b>	<b>S</b>	Để thể hiện qui mô lao động từ 15 tuổi trở lên phân theo thành thị và nông thôn của nước ta giai đoạn 2015 - 2022, các dạng biểu đồ thích hợp là cột, đường.
<b>II.3</b>	<b>a</b>	<b>Đ</b>	Nước ta phát triển công nghiệp sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính trên cơ sở lợi thế về nguồn lao động, cơ sở hạ tầng và đầu tư nước ngoài.
	<b>b</b>	<b>S</b>	Công nghiệp sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính tập trung nhiều nhất ở Đồng bằng sông Hồng, Đông Nam Bộ và Trung du miền núi phía Bắc chủ yếu do thu hút được nhiều dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài.
	<b>c</b>	<b>S</b>	Xuất khẩu điện tử, máy tính và linh kiện điện tử đứng thứ nhất trong tổng kim ngạch xuất khẩu nước ta
	<b>d</b>	<b>Đ</b>	Công nghiệp sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính tác động lan tỏa đến sự phát triển các ngành liên quan, thúc đẩy nâng cao trình độ lao động và trình độ sản xuất trong nước.
<b>II.4</b>	<b>a</b>	<b>Đ</b>	Đường hàng không là loại hình giao thông vận tải non trẻ ở nước ta nhưng có đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế – xã hội đất nước.
	<b>b</b>	<b>S</b>	Các cảng hàng không quốc tế quan trọng, đầu mối vận tải hàng không lớn nhất nước ta hiện nay là Nội Bài, Đà Nẵng và Tân Sơn Nhất.
	<b>c</b>	<b>S</b>	Vùng Trung du miền núi phía Bắc chưa có sân bay quốc tế

	<b>d</b>	<b>Đ</b>	Năng lực vận chuyển đường hàng không ngày càng cao do ứng dụng khoa học - công nghệ, tăng cường đội tàu bay và mở rộng mạng lưới đường bay.
<b>II.5</b>	<b>a</b>	<b>S</b>	vì tháng 1 nhiệt độ dưới 20 <sup>0</sup> C.
	<b>b</b>	<b>S</b>	biểu đồ chỉ cho ta thấy sự phân hóa độ nhiệt và chế độ mưa của Huế theo thời gian.
	<b>c</b>	<b>S</b>	Tháng khô nhất là tháng 4 (p<2t)
	<b>d</b>	<b>Đ</b>	Huế mưa nhiều vào tháng 10 do ảnh hưởng của bão và dải hội tụ nhiệt đới, gió mùa Tây Nam, gió Đông Bắc.
<b>II.6</b>	<b>a</b>	<b>S</b>	sản lượng lúa đông xuân tăng.
	<b>b</b>	<b>Đ</b>	năm 2022 năng suất lúa cao gấp 1,07 lần so với năm 2010.
	<b>c</b>	<b>S</b>	Diện tích giảm.
	<b>d</b>	<b>S</b>	Để thể hiện năng suất lúa đông xuân của nước ta giai đoạn 2010 - 2022, dạng biểu đồ thích hợp nhất là biểu đồ cột.
<b>III.1</b>		<b>166</b>	Khu vực kinh tế sản xuất vật chất là: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản + Công nghiệp, xây dựng $(565\,987 + 2955\,806) : (421\,253 + 904\,775) * 100 - 100\% = 165,59\% = 166$
<b>III.2</b>		<b>99</b>	tỉ số giới tính = (Dân số nam : Dân số nữ) * 100 = 99,203 = 99
<b>III.3</b>		<b>93,4</b>	$(2\,200,2 + 425,9) : (2\,015,5 + 797,6) * 100 = 93,353\% = 93,4\%$
<b>III.4</b>		<b>6,75</b>	$(9,5 \text{ triệu tỉ đồng} / 99,5 \text{ triệu người}) - (8,5 \text{ triệu tỉ đồng} / 95,8 \text{ triệu người}) = 6,75$
<b>III.5</b>		<b>1</b>	LLDC trung bình của sông Ba = tổng 12 tháng/12 = 3273,3/12 = 272,775 => 4 tháng lũ LLDC trung bình của sông Đồng Nai = tổng 12 tháng/12 = 6346,4/12 = 528,867 => 5 tháng lũ. => chênh lệch 1 tháng.
<b>III.6</b>		<b>2015</b>	- Trị giá nhập khẩu - Trị giá xuất khẩu. - Trị giá nhập siêu năm 2010 = 84,8 - 72,2 = 12,6 <i>tỉ USD</i> - Trị giá nhập siêu năm 2015 = 165,7 - 162,0 = 3,7 <i>tỉ USD</i> → năm 2015